TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 33/2025/HS-ST Ngày 20-6-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Viên,

Ông Nguyễn Hữu Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Minh Hường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025:

Phạm Văn M, sinh ngày 12/02/20xx tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị P, sinh năm 19xx; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/02/2025 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Bà Ngô Thị L, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng (đã chết ngày 02/10/2024).

Người đại diện hợp pháp của bà L: Ông Vũ Văn T, sinh năm 19xx; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 20xx, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn M có giấy phép lái xe hợp lệ hạng A1 (số 0310226032661) do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 29/5/2005 theo quy định. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 30/9/2024, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16P4-7579 chở phía sau là anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 2004 ở thôn X, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng đi đến Ban chỉ huy quân sự huyện Tiên Lãng để nộp giấy hoãn nghĩa vụ quân sự. Sau đó, M điều khiển xe mô tô chở anh Đ về nhà ở xã Nam Hưng. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường đường trục xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng và đường ngõ xóm vào thôn Ba Đa, xã Tiên Minh, M chỉ bấm còi mà không giảm mà (vẫn giữ tốc độ 40km/h). Lúc này bà Ngô Thị, sinh năm 1960 ở thôn Ba Đa, xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng điều khiển xe đạp điện đi từ đường ngõ xóm vào thôn Ba Đa, rẽ trái ra đường trục đường xã Tiên Minh. Do M không giảm tốc độ khi đi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức và do bà L không chú ý quan sát khi chuyển hướng sang đường để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu xe mô tô do M điều khiển đã đâm va vào phần đầu xe đạp điện do bà L điều khiển. Hậu quả làm bà L bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện Kiến An, đến ngày 02/10/2024 thì tử vong.

Sau khi xảy ra tai nạn, Phạm Văn M đến Công an huyện Tiên Lãng đầu thú. Cơ quan Công an huyện Tiên Lãng đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn, xét nghiệm ma túy đối với Phạm Văn M, kết quả thể hiện Phạm Văn M không có nồng độ cồn trong hơi thở và âm tính với ma túy.

Kết luận giám định tử thi số 3315/KL-KTHS ngày 01/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận nguyên nhân chết của bà Ngô Thị L và Kết luận giám định hóa pháp số 2565/PY-XNĐH ngày 12/11/2024 của Viện pháp y Quân đội, kết luận: *"Vỡ lún phức tạp làm biến dạng xương hộp sọ, vỡ xương cánh chậu trái. Các thương tích trên nạn nhân có đặc điểm hình thành do vật tày tác động theo cơ chế va đập, cọ xát. Nguyên nhân chết của nạn nhân do đa chấn thương. Không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy trong mẫu máu của Ngô Thị L"*.

Ngày 30/9/2024, anh Đoàn Xuân Q, sinh năm 19xx ở thôn B, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng đã giao nộp 01 USB chứa đoạn video ghi lại vụ tai nạn. Quá trình điều tra, Phạm Văn M đã giao nộp 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 16P4 - 7579, 01 giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp cho Phạm Văn M.

Biên bản và sơ đồ khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc trục đường xã Tiên Minh, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, đường rộng 3,5m, mặt đường trải bê tông tương đối bằng phẳng, có ngõ mở rộng 3,7m theo hướng Tây Nam. Lấy mép đường bên trái theo hướng xã Tiên Minh đi xã Nam Hưng làm mép đường chuẩn. 01 vết mài trượt không liên tục hướng theo chiều di chuyển của xe mô tô 16P4-7579 dài 3,5m, điểm đầu và điểm cuối cách mép đường chuẩn lần lượt 2,2m và 1,8m. Xe mô tô biển kiểm soát 16P4-7579 đổ nghiêng phải, trục bánh sau cách mép đường chuẩn và

điểm cuối vết mài trượt là 2,4m và 0,95m, trục bánh trước cách mép đường chuẩn 2,05m. Xe đạp điện không mang biển số đổ nghiêng phải, đầu xe nằm dưới đầu xe mô tô 16P4-7579, trục bánh trước và bánh sau cách mép đường chuẩn 2,15m và 3,25m.

Biên bản khám xe mô tô biển kiểm soát 16P4-7579 thể hiện: Cốp nhựa đầu xe phía trước và ốp nhựa bảo vệ cụm đèn pha, đèn tín hiệu bên trái trượt xước mất sơn màu đen, bám dính tạp chất màu xanh dạng sơn kích thước 25cm x 21cm. Cánh yếm bên phải dập vỡ khuyết nhựa. Cạnh trước ngoài bàn để chân trái phía trước trượt xước kim loại, trượt rách cao su kích thước 08cm x 02cm. Mặt lăn và má lốp bên phải, mặt bên phải vành bánh xe phía trước trượt xước lớp sơn màu đen, mài trượt cao su, bám dính tạp chất màu xanh dạng sơn kích thước 70cm x 05cm.

Biên bản khám xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki không mang biển số thể hiện: Trục và càng bánh xe phía trước xô lệch theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái. Các chi tiết bộ phận phía trước đầu xe (đèn pha, đèn tín hiệu, ốp nhựa bảo vệ trục bánh trước) dập vỡ khuyết nhựa, rơi rụng khỏi vị trí lắp ráp ban đầu. Mặt bên phải chắn bùn bánh xe phía trước trượt xước mất sơn màu xanh kích thước 10cm x 03cm, mặt sau mài vẹt, trượt xước nhựa kích thước 06cm x 08cm. Cạnh trước đầu ngoài tay lái phải dập vỡ, trượt xước. Ốp nhựa thân xe dập vỡ, bung bật khỏi vị trí ban đầu.

Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 01/10/2024 của Công an huyện Tiên Lãng và Kết luận giám định số 3509/KL-KTHS ngày 16/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, kết luận: *"Xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu: YAMAHA, mang biển kiểm soát 16P4-7579, chủ xe Phạm Văn Điển ở Đội 3, xã Nam Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng có số khung, số máy là số nguyên thuỷ, không phát hiện thấy có sự tẩy xoá, sửa chữa các ký tự. Xe đạp điện không mang biển kiểm soát có số máy là số nguyên thuỷ, không phát hiện thấy có sự tẩy xoá, sửa chữa các ký tự, xe không có số khung"*.

Bản Kết luận giám định số 3755/KL-KTHS ngày 22/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: *"Dấu vết trượt xước mất cao su (màu đen) và bụi đất (màu nâu), bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) theo chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe ở mặt ngoài má lốp bên trái bánh phía trước xe mô tô mang biển kiểm soát 16P4-7579 phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn (màu xanh) bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su) và màu nâu (dạng bụi đất) theo chiều từ trái sang phải ở mặt ngoài bên phải phía dưới cung sau ốp chắn bùn bánh phía trước xe đạp điện không mang biển kiểm soát. Không đủ căn cứ để xác định tốc độ di chuyển của xe mô tô mang biển kiểm soát 16P4-7579 và xe đạp điện không mang biển kiểm soát tại thời điểm xảy ra va chạm"*.

Công văn số 6350/SGTVT-QLPT&NL ngày 26/11/2024 của Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng thể hiện: *"Sở GTVT Hải Phòng cấp giấy phép lái xe hạng A1, số 310226032661, cấp ngày 14/12/2022, có giá trị không thời hạn cho Phạm Văn M, sinh ngày 12/02/2004 ở xã Nam Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng"*.

Bản Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 11/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Tiên Lãng, kết luận: *"Xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Jupiter mang biển kiểm soát 16P4-7579 bị thiệt hại 935.000 đồng. Xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki không mang biển kiểm soát bị thiệt hại là 830.000 đồng"*.

Báo cáo số 179/BC-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban nhân dân xã Tiên Minh: *"Khu vực xảy ra vụ tai nạn giao thông là khu vực đường bộ giao nhau cùng mức của đường trục xã và đường ngõ xóm, không đặt biển báo giao thông, không cắm biển khu Đng dân cư, trục đường trên do UBND xã quản lý"*.

Bản Kết luận giám định số 3914/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: *"01 Tập tin video có phần mở rộng "DAV" dung lượng 10,7MB được lưu trong 01 USB nhãn hiệu Kingston 4GB đã qua sử dụng không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh. Không xác định được tốc độ các phương tiện tại thời điểm trước khi va chạm trong video trên"*.

Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 20xx ở thôn X, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng khai: Khoảng 15 giờ ngày 30/9/2024, Phạm Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16P4-7579 chở anh Đ ngồi sau, đi từ Ban chỉ huy quân sự huyện Tiên Lãng về xã Nam Hưng. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường trục xã Tiên Minh với đường ngõ xóm vào thôn Ba Đa, xã Tiên Minh, thì bất ngờ bà L điều khiển xe đạp điện từ trong ngõ đi ra, M không kịp xử lý nên đã đâm va vào đầu xe đạp điện do bà L điều khiển.

Người đại diện hợp pháp của bị hại (ông Vũ Văn T) khai: Bà L là vợ của ông T. Xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki không có biển số do bà L điều khiển khi gặp tai nạn vào ngày 30/9/2024 là tài sản của vợ chồng ông T, bà L; ông bà mua ở thị trấn Tiên Lãng năm 2022, dùng để đi lại, ông T không nhớ địa chỉ của cửa hàng này. Sau khi sự việc xảy ra, M đã bồi thường cho gia đình ông 57.000.000 đồng, ông T không yêu cầu bồi thường thêm; đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho M và đề nghị được nhận lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki không có biển kiểm soát.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, Phạm Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và khai: Chỉ có xe mô tô mang biển kiểm soát 16P4-7579 do M điều khiển va chạm với xe đạp điện do bà Ngô Thị L điều khiển, ngoài ra không còn phương tiện nào khác. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường trục xã Tiên Minh với đường ngõ xóm vào thôn Ba Đa, xã Tiên Minh, M không giảm tốc độ mà chỉ bấm còi; một phần M bị khuất tầm nhìn vì vướng bụi chuối ven đường nên khi bà L từ trong ngõ rẽ trái đi ra, bà L không bật xinh nhan nên M không kịp xử lý. Hậu quả đầu xe mô tô do M điều khiển đã đâm va vào đầu xe đạp điện do bà L điều khiển, làm bà L bị thương và đã tử vong vào ngày 02/10/2024. Khi xảy ra tai nạn thời tiết không mưa, đường khô ráo. Xe mô tô biển kiểm soát 16P4-7579 đăng ký mang tên ông Phạm Văn Điển là bố đẻ của M, đã chết để lại cho M. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà L số tiền 57.000.000 đồng; gia đình bà L không yêu cầu bị

cáo phải bồi thường thêm, đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho M. Bị cáo đề nghị được trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16P4-7579, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 16P4-7579, 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn M.

Tại Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 26/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng truy tố Phạm Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn M từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo. Về bồi thường dân sự: Do bị cáo và gia đình bị hại đã giải quyết xong, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đề nghị xem xét giải quyết. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Phạm Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16P4-7579, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 16P4-7579, 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn M; trả lại ông Vũ Văn T 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki không có biển kiểm soát. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ, tài liệu do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp có trong hồ sơ vụ án đều đảm bảo hợp pháp; được thu thập, cung cấp đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Người đại diện hợp pháp của bị hại (ông Vũ Văn T); vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên lời khai; người làm chứng (anh Nguyễn

Quang Đ) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do; tuy nhiên, những người làm chứng này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T, anh Đ.

[4] Về tội danh và hình phạt:

[4.1] Lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện; phù hợp với các kết luận giám định pháp y, giám định kỹ thuật hình sự, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sự phù hợp đó chứng minh sự thật khách quan xảy ra vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 30/9/2024, bị cáo M có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16P4-7579 trên trục đường xã Tiên Minh hướng đi xã Nam Hưng. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường trục xã Tiên Minh với đường ngõ xóm vào thôn Ba Đa, xã Tiên Minh, M chỉ bấm còi xe mà không giảm tốc độ (tốc độ 40km/h theo lời khai của M), không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải; một phần do bà L đi từ đường ngõ xóm ra, rẽ trái để sang đường nhưng thiếu quan sát khi chuyển hướng sang đường, không làm chủ tốc độ. Dẫn tới, phần đầu xe mô tô do M điều khiển đã đâm va vào phần đầu xe đạp điện do bà L điều khiển. Hậu quả bà L bị thương, được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong vào ngày 02/10/2024; vụ tai nạn cũng đã gây hư hỏng, thiệt hại cho xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter mang biển kiểm soát 16P4-7579 là 935.000 đồng; xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki không mang biển kiểm soát 830.000 đồng.

[4.2] Hành vi không giảm tốc độ khi đi đến đoạn đường giao nhau cùng mức để có thể dừng lại một cách an toàn, không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải của M là vi phạm khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, được cụ thể hoá tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ (nay là điểm d khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

[4.3] Xét thấy, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý nhưng hậu quả nghiêm trọng, gây tử vong 01 người. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của mình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, sự an toàn về tính mạng, sức khoẻ và tài sản của người khác.

[6] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân T, phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị hại có một phần lỗi nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, sự an toàn về tính mạng, sức khoẻ và tài sản của người khác nhưng được thực hiện do lỗi vô ý. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân T; có nơi cư trú rõ ràng; chấp hành pháp luật T và có một phần lỗi của bị hại. Do đó, không cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo và bằng với mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, sau khi phạm tội đã khắc phục hậu quả; bị hại cũng có một phần lỗi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về bồi thường dân sự: Xét thấy trong giai đoạn điều tra, bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong về vấn đề bồi thường dân sự (bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại L 57.000.000 đồng); người đại diện hợp pháp của bị hại L không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về vật chứng:

[10.1] Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn M; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16P4-7579, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 16P4-7579 mang tên ông Phạm Văn Điển. Xét thấy, ông Điển là bố đẻ của M nhưng đã chết; những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Điển đều xác nhận xe mô tô biển kiểm soát 16P4-7579 đã được thừa kế lại cho M; đây là tài sản của M, không ai tranh chấp gì. Do đó, xác định xe mô tô biển kiểm soát 16P4-7579 là tài sản hợp pháp của M. Tại phiên toà M đề nghị được trả lại những vật chứng trên.

[10.2] Đối với 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki không có biển kiểm soát: Xét thấy, ông Vũ Văn T và bà Phạm Thị L là vợ chồng. Xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki không có biển số do bà L điều khiển khi gặp tai nạn vào ngày 30/9/2024, được vợ chồng ông bà mua ở thị trấn Tiên Lãng năm 2022 dùng để đi lại, ông T đề nghị được nhận lại 01 xe đạp điện nêu trên.

[10.3] Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về xử lý vật chứng của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại: Trả lại Phạm Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16P4-7579, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 16P4-7579,

01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn M; trả lại ông Vũ Văn T 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki không có biển kiểm soát.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn M phải chịu 200.000.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, phạt:

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn M 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Phạm Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Nam Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 36 Luật xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam: Tạm hoãn xuất cảnh đối với Phạm Văn M trong thời gian thử thách.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phạm Văn M, tại Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 25/2025/HSST-QĐ, ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Phạm Văn M.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết, do đã thỏa thuận, giải quyết xong.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Phạm Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 16P4-7579, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 16P4-7579, 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn M; trả lại ông Vũ Văn T 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki không có biển kiểm soát (toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Phạm Văn M phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- PV 06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- PC 10 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam, Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã Tự Cường, huyện Tiên Lãng;
- Công an xã Tự Cường, huyện Tiên Lãng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Huyền Trang

Phòng PC10 Công an thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án